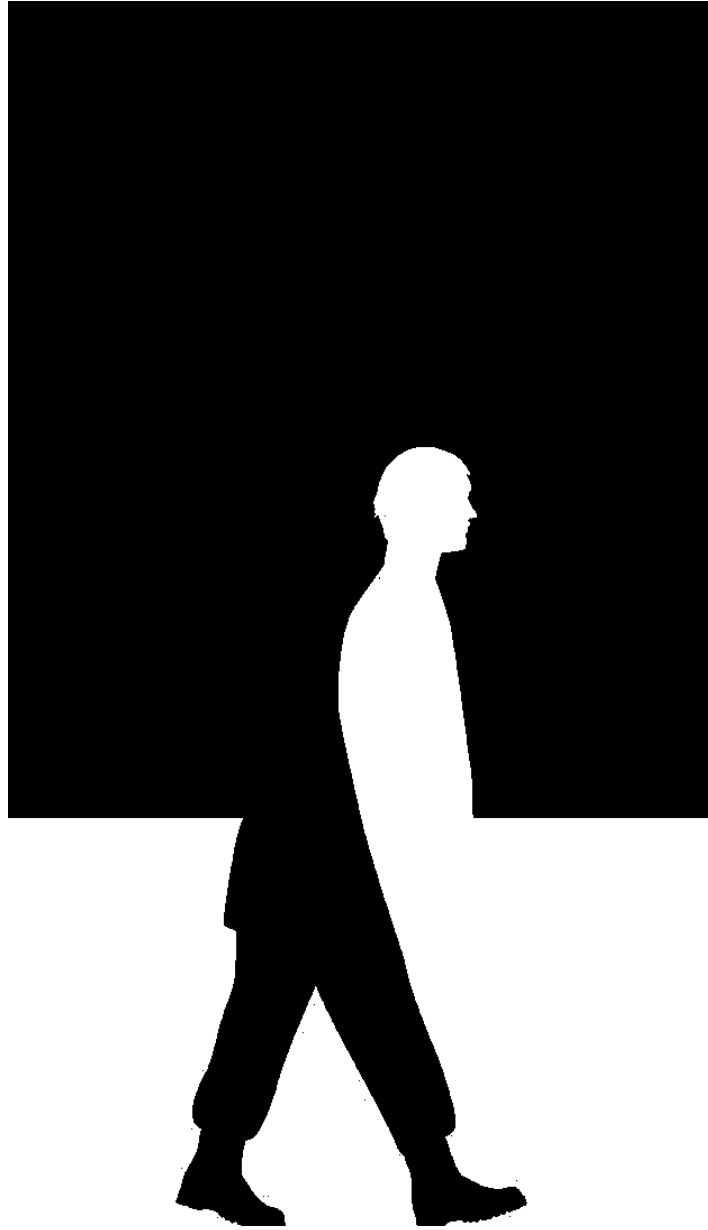


ÁI ĐIỀU



NGƯỜI KHÔNG CÓ DẤU CHÂN

Sanh ra, ông Dư đã mang một điều rất lạ là khi đi, chạy, đứng-bằng đôi chân trần-ông đều không để lại dấu chân.

Không ai chú ý, biết sự dị thường này; kể cả ông. Vì con người thời nay mang giày, dép. Dụng ý ban đầu giày dép là để bảo vệ chân, sau đó vì nghi thức và làm dáng.

Đôi khi có đi chân trần nhưng người ta không bao giờ nhìn xuống hoặc quay đầu nhìn lại coi mình có để lại dấu chân không?

Mà dấu chân khô khan, chai sần chỉ cần một cơn gió đã thổi bay. Dấu chân dẫm ướt mồ hôi, máu bom đạn, cát bụi phong trần cũng lau khô mất dấu tích thôi mà. Ông Dư có dáng người không cao cũng không thấp. Khuôn mặt không xấu xí nhưng cũng không đẹp. Kiểu mặt mà người tiếp xúc khó nhớ, khó mô tả vì không có điểm gì đặc trưng.

Lúc nhỏ còn đi học, ông Dư học lực trung bình, không giỏi, không dở. Đủ để lên lớp, thi đậu vào một trường trung cấp.

Ông biết đàn, biết hát nhưng không truyền cảm lắm. Như mọi người đàn ông khác, ông có làm thơ. Sau thời học sinh, đi làm việc, ông quên lãng không nhớ đến thơ, nhạc nữa.

Ông không có tình yêu lãng mạn, dữ dội như trong phim.

Thấy ông lớn tuổi mà còn độc thân, mấy bà trong hội phụ nữ huyện gán ghép cho ông một chị quá lứa không chồng.

Trước đó chị này cũng không chú ý đến ông. Sau, tạm chấp nhận vì ông không có tật xấu. Không rượu, không thuốc, không gái gú. Nấu món gì ông cũng ăn, không chê cũng không khen. Thật tình, chị này cũng không thể có chọn lựa khác.

Trong việc làm, ông không về sớm, cũng không đến trễ. Ông làm tạm được chức trách được giao.

Ông về hưu với chức phó phòng cấp huyện. Không có sai phạm cũng không thành tích gì nổi bật.

Từ ngày về hưu, thỉnh thoảng rảnh rỗi ông có ra ngồi uống cà phê sáng ở quán vỉa hè gần nhà. Ông lặng yên, không trò chuyện, bàn luận thời sự với người ngồi cùng bàn. Cũng không nhìn lên phụ nữ trẻ đẹp, gợi cảm.

Mọi người không ai nhớ, biết có ông sống trong cùng khu phố.

Năm đó, ông Dư về thăm quê hương ở miền Trung.

Buổi chiều trời không còn nắng, ông ngồi ở thềm nhà từ đường nhìn mông lung ra sân.

Có đứa trẻ trai khoảng chừng bảy tám tuổi mặc bộ đồ trắng từ ngoài cổng đi vào, khoanh tay cúi đầu chào ông. Nó ôm một bó nhang, xấp giấy vàng bạc, tiền âm phủ và một con diều nhỏ. Chân không mang giày dép.

Nó lễ phép nói: dạ, ông con bảo con dẫn đường cho ông đi thăm mà ông bà cố.

Ông xoa đầu, nựng thằng nhỏ rồi đi theo nó.

Đến nơi, ông Dư thấp nhang, đốt giấy. Gió thổi nhẹ những mảnh tàn tro bay cao trong mùi hương lửa.

Ông vái lạy mà không biết khấn gì. Tàn ngàn giây lát ông chậm rãi đi về.

Thằng nhỏ lon ton chạy trước. Nó thả diều. Con diều trắng, bay cao trong bầu trời xám.

Ông Dư xúc cảm theo tiếng cười vô tư của thằng bé. Ông nhìn những dấu chân trần nhỏ nhắn in trên con đường phủ sa ẩm nước.

Ông chợt nhớ là đã quá lâu ông không “Đầu đội trời, chân đạp đất”. Ông cởi giày ra, tiếp tục đi theo hướng con đường.

Ông Dư thích thú khi dẫm chân trên mặt đường cát ẩm. Ông hít sâu ngọn gió nhẹ buổi chiều.

Trời, đất và ông Dư như hoà chung một thể. Chưa bao giờ ông có được cảm giác khoan khoái này.

Ông Dư nhìn xuống chân mình. Ông giật mình rồi quay lại, nhìn đoạn đường mình đã đi qua.

Lạ thật, không có dấu chân ông trên cát. Dấu chân thằng nhỏ vẫn còn đó.

Ông bước thêm vài bước nữa. Quan sát kỹ, vẫn không có dấu chân ông.

Trời đã tối. Ông Dư không còn thấy được đứa trẻ con.

Ông nhìn lên màn đen của đêm, có hai vật thể trắng tinh khôi chập chờn ẩn hiện.

Là thằng nhỏ và con đường trắng hay hai ngôi sao?

Tối hôm đó ông Dư ở một mình tại nhà tù đường.

Ông thắc mắc suy nghĩ về việc không có dấu chân. Chỉ một lúc sau, ông tự trấn an: mình sống đến tuổi này cũng được rồi. Một đời không sướng cũng không khổ. Không có dấu chân cũng đâu có ảnh hưởng gì.

Tính ông Dư có điềm hay là nhanh chóng cho qua những điều khó nghĩ.

Đêm đó ông Dư cũng ngủ ngon.

Sáng hôm sau, nhiều người đến để tiễn ông đi về.

Ông quỵn luyến, nói lời cảm ơn rồi nhìn quanh tìm kiếm.

Ông hỏi người anh họ: dạ, hôm qua có cháu trai cỡ bảy, tám tuổi dẫn đường cho em ra thăm mã ông bà. Thằng nhỏ dễ thương lắm, nó đâu rồi.

Người anh họ lộ vẻ ngạc nhiên nói: dòng họ mình và cả xóm này đâu có trẻ nhỏ tuổi đó. Những người tuổi trẻ còn sức khoẻ không ở quê nữa. Họ đi kiếm sống ở thành phố, vào Sài Gòn, qua Mỹ, Úc, Thái, Cam...hết rồi.

Lũ nó không chịu kiếm vợ, có chồng. Đứa nào có gia đình lại không chịu đẻ. Nếu có con, nẫu cũng dắt díu nhau đi.

Xứ này chỉ còn người già, người bệnh tật thôi em. Không có đứa trẻ nào đâu.

Ông Dư bàng hoàng giây lát rồi từ giả mọi người.

Ba tháng sau khi về thăm quê hương ông Dư mất.

Đêm đó, ông ngủ say rồi lặng lẽ đi luôn.

Đám tang ông không sơ sài cũng không long trọng. Không nhiều người đến viếng vì về hưu lâu rồi mà xóm làng ít người biết ông.

Người dự tang lễ không nhắc nhớ đến ông, do không có kỷ niệm gì với ông.

Ông ở hội người cao tuổi đọc diếu văn có đoạn ca ngợi ông Dư có nhiều công lao to lớn khi còn công tác. Là ngọn cờ của người cao tuổi hưu trí. Thế hệ sau nên theo dấu chân ông mà đi...

Bà trong hội phụ nữ thăm nghĩ: lão này lấy ý trong diếu văn cho lãnh tụ nào đó chớ lão Dư đâu có như vậy. Chừng vài ngày sau chắc không ai nhớ đến ông đâu.

Lời ngoài truyện:

Các bạn đọc quý mến của tôi có khi nào xem thử mình có dấu chân hay không?

Ái Điều